

Bản án số: 81/2026/HSST

Ngày: 28/5/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nghệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Yên Dũng và bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền- Thư ký TAND khu vực 4 – Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 –Nghệ An tham gia phiên tòa:
Bà Trương Thị Giang- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2026/HSST, ngày 07 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2026. Phiên tòa được xét xử trực tuyến với hai điểm cầu: Điểm cầu chính: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An, gồm: Hội đồng xét xử, Thư ký, Kiểm sát viên, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Điểm cầu thành phần: trại tạm giam Công an tỉnh N, gồm có: Bị cáo Nguyễn Văn Đ, cán bộ Công an được phân công áp giải bị cáo.

Vụ án được xét xử công khai, trực tuyến đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ; Số CCCD: 040207002495; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 26/10/2007, tại xã Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: thôn A, xã Q, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Nguyễn Văn Ý, sinh năm 1977 và con bà: Ngô Thị T, sinh năm 1975; A, chị em ruột: Có sáu người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Vợ, con: chưa có; Tiền sự, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 11/2026/HSST Ngày 22/01/2026 bị Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An xử phạt 7 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, chưa chấp hành hình phạt thì đến ngày 18/3/2026 bị bắt;

Bị cáo Nguyễn Văn Đ bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2026 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Hồ Văn P, sinh năm 1966. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn A Q, xã Q, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đậu Việt A, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2009. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Bà Lương Thị T1, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: Thôn H Q, xã Q, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Nguyễn Sỹ S, sinh ngày 04 tháng 8 năm 2009. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: Thôn Y, xã Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 15/3/2026, Nguyễn Sỹ S, Đậu Việt A, Nguyễn Văn Đ lần lượt đến quán Q1 “Quỳnh A1” (thuộc thôn D Q, xã Q, tỉnh Nghệ An) để chơi điện tử. Đến khoảng 02 giờ ngày 16/3/2026, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Sỹ S nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản nên rủ Nguyễn Văn Đ đi cùng. Lúc này, S nói với Đ là: “Ta kiếm xe đi khều đi” (ý S rủ Đ đi trộm cắp tài sản), Đ đáp: “Đi xuống Mành Sơn xem được nghìn mô không”. Lúc này, Việt A ngồi bên cạnh nghe được nên nói: “Cho tao đi cùng với” thì S và Đ đồng ý. Sau đó, Đ đi đến vị trí Phạm Anh Q (sinh năm 2008, trú tại thôn H Q, xã Q, tỉnh Nghệ An) đang ngồi chơi điện tử nói với Q: “Cho tao mượn xe đi công việc một tý”, do quen biết nhau nên Q đồng ý đưa chìa khóa xe mô tô cho Đ rồi tiếp tục ngồi chơi. Sau đó, Đ điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha màu đỏ, biển kiểm soát 37AU-022.08 của Q chở S và Việt A đi xuống N “Mành Sơn” (thuộc xã Q, tỉnh Nghệ An) để trộm cắp tiền trong thùng công đức nhưng khi đến nơi thì không trộm cắp được do nhà thờ khóa cửa nên quay xe đi về. Khi đi đến địa phận thôn H Q, xã Q, Đức dừng xe lại cho cả nhóm đi vệ sinh, lúc này S nói với Đ và Việt A là: “Xuống Vạn T2 có cái két ở ngoài” để trộm cắp tài sản thì cả hai người đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe mô tô chở Đ và Việt A đi đến khu vực N “Vạn Thủy” (thuộc thôn A Q, xã Q, tỉnh Nghệ An). Khi đến nơi Đ nói với Việt A: “Mi đứng bên ngoài canh xe coi có người thì hú choa chạy ra”, (tức là nói Việt A canh giới) thì Việt A đồng ý. Lúc này, Đ và S đi bộ qua cổng phụ vào bên trong sân của nhà thờ đến khu vực thờ thánh “Anton” thì thấy có một chiếc thùng công đức bằng kim loại được gia cố xây bê tông xung quanh mặt ngoài, đặt

phía bên trái của công phụ, trên thùng công đức đặt một bức tượng. Lúc này, S dùng một đoạn thép nhỏ đưa qua khe hở của thùng công đức để chò tiền nhưng không được nên S nói với Đ: “Bây thùng két sắt ra”, đồng thời lấy từ trong túi áo khoác ra đưa cho Đ 01 chiếc tua vít bằng kim loại không có cán, dài khoảng 15-20 cm để làm công cụ cạy cánh cửa thùng công đức. Đ cầm chiếc tua vít dùng lực mạnh cạy bung phần bản lề cánh cửa thùng công đức và S cởi chiếc áo khoác màu đen đang mặc trên người trải ra nền đất để đựng tiền. Lúc đó, Đ và S thò tay vào lấy tiền bên trong thùng công đức bỏ vào đựng trong chiếc áo khoác. Sau khi lấy trộm hết tiền trong thùng công đức, S cầm chiếc áo khoác gói số tiền trộm cắp được rồi cùng với Đ đi ra ngoài gặp Việt A để đi về. Lúc này, Việt A điều khiển xe mô tô chở Đ và S đi đến khu vực bờ sông N (thuộc thôn A Q, xã Q, tỉnh Nghệ An) thì dừng lại. Tại đây, Việt A dùng ánh đèn của chiếc xe mô tô chiếu sáng để đếm tiền. Cả ba cùng nhau ngồi đếm số tiền đã trộm cắp được trong thùng công đức là 6.900.000đ (Sáu triệu chín trăm nghìn đồng). Sau khi đếm tiền xong, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Sỹ S, Đậu Việt A cùng chia nhau mỗi người cầm 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) rồi điều khiển xe mô tô quay trở lại quán internet “Quỳnh A1” chơi điện tử, trên đường đi dọc đường bờ sông S đã vứt chiếc tua nơ vít ở dọc đường. Sau khi quay lại quán internet, Đ trả chìa khóa xe cho Q, rồi Đ, S và Việt A tiếp tục ngồi chơi điện tử đến gần sáng thì đi về nhà ngủ, tất cả số tiền trộm cắp được Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Sỹ S, Đậu Việt A đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 18/3/2026, ông Hồ Văn P (sinh năm 1966, trú tại thôn A Q, xã Q, tỉnh Nghệ An) là Chủ tịch hội đồng mục vụ giáo xứ “Vạn Thủy” đã làm đơn trình báo về việc mất tài sản đến Cơ quan Công an xã Q, tỉnh Nghệ An. Cùng ngày 18/3/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Đ.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSNA-KV ngày 07/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 07 tháng đến 10 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt: Bản án số 11/2026/HSST ngày 22/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4- Nghệ An xử phạt bị

cáo Nguyễn Văn Đ 07 tháng cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã tác động gia đình bồi thường cho ông Hồ Văn P là người bị hại được giao trách nhiệm quản lý tiền công đức của nhà thờ giáo xứ “Vạn Thủy” số tiền 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng), ông P không có yêu cầu gì thêm.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai có tại hồ sơ; phù hợp về thời gian, địa điểm và đặc điểm tài sản bị mất của bị hại. Sự phù hợp, thống nhất của các chứng cứ nêu trên, kết luận: Vào khoảng 02 giờ ngày 16/3/2026, tại N “Vạn Thủy” (thuộc thôn A Q, xã Q, tỉnh Nghệ An) Nguyễn Sỹ S, Đậu Việt A và Nguyễn Văn Đ có hành vi lén lút cạy phá thùng công đức trộm cắp số tiền 6.900.000 đồng (Sáu triệu chín trăm nghìn đồng) để tiêu xài. Đối với hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” của Nguyễn Sỹ S, Đậu Việt A: Ngày 27/3/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra quyết định tách vụ án hình sự số A1642/QĐ-VPCQCSĐT để điều tra về hành vi trộm cắp tài sản đối với Nguyễn Sỹ S, Đậu Việt A bằng một vụ án khác theo quy định của Luật tư pháp người chưa thành niên. Như vậy hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực để nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản án số 11/2026/HS-ST Ngày 22/01/2026 bị Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An, Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản (tính đến ngày phạm tội bị cáo 17 tuổi 7 tháng 21 ngày) nên bị Tòa án nhân dân khu vực 4- Nghệ An xử phạt 7 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chưa chấp hành thì ngày 18/3/2026 bị bắt. Theo khoản 7 Điều 12 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024: “Án đã tuyên đối với người chưa thành niên phạm tội nếu thuộc trường hợp sau đây thì không tính để xác định tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm: Người từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi phạm tội ít nghiêm trọng.....”. Nên bị cáo Nguyễn Văn Đ không bị coi là tái phạm.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân không coi đó là bài học mà tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, tuổi đời còn trẻ, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

Tổng hợp hình phạt: tại bản án số 11/2026/HSST ngày 22/01/2026 Tòa án nhân dân khu vực 4- Nghệ An xử phạt bị cáo 07 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Quy đổi cứ 3 ngày cải tạo không giam giữ bằng 01 ngày tù. Bị cáo bị xử phạt 07 tháng cải tạo không giam bằng 02 tháng 10 ngày tù.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chấp hành hình phạt của cả hai bản án.

[4] Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo Đ khó khăn về kinh tế nên không phạt tiền bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã tác động gia đình bồi thường cho ông Hồ Văn P là người bị hại được giao trách nhiệm quản lý tiền công đức của nhà thờ giáo xứ “Vạn Thủy” số tiền 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng), ông P không có yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

[6] Đối với chiếc tua vít mà bị cáo sử dụng làm công cụ cạy cánh cửa kết sắt để lấy trộm tiền. Quá trình điều tra Nguyễn Sỹ S khai đã làm rớt tại khu vực đường bờ sông N (thuộc thôn A Q, xã Q, tỉnh Nghệ An). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy vật chứng có đặc điểm nêu trên;

Đối với Phạm Anh Q là người đã cho các bị cáo mượn xe mô tô Honda wave alpha màu đỏ, biển kiểm soát 37AU-022.08 để dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên Q không biết sử dụng vào mục đích trộm cắp tài sản nên Q không phạm tội. Quá trình điều tra xác định, Q đã bán chiếc xe trên cho anh Hồ Quang H (sinh năm 1979, trú tại thôn C Q, xã Q, tỉnh Nghệ An) làm nghề mua bán xe máy cũ với số tiền 13.000.000 đồng và đưa giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh H, hiện không thu giữ chiếc xe trên.

Đối với chiếc áo khoác dùng để đựng số tiền trộm cắp được trong thùng công đức tại N “Vạn Thủy”. Quá trình điều tra, Nguyễn Sỹ S khai đã làm rơi chiếc áo khoác trên đường đi đến quán internet “Quỳnh Anh”, S không nhớ địa điểm làm rơi chiếc áo nên không thu giữ được.

[7] Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Đ** 07 (B) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án số 11/2026/HSST ngày 22/01/2026 Tòa án nhân dân khu vực 4- Nghệ An, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Quy đổi thành 02 (Hai) tháng 10 (Mười) ngày tù.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chấp hành hình phạt của hai bản án là: 09 (Chín) tháng 10 (Mười) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ tạm giữ tạm giam ngày 18/3/2026.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban T3 về án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Người đại diện của NCQLNVLQ;
- VKSND KV 4 – Nghệ An;
- CQCSĐT- CA tỉnh Nghệ An;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Anh, tỉnh Nghệ An (để biết);
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nghệ